

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ
CÂY QUẢ RAU VÀ NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP
(Ngày 8/3 ngày Quốc tết phụ nữ Việt Nam)
NHÓM 25 - 36 THÁNG TUỔI A1

I. Yêu cầu, chuẩn bị

1. Yêu cầu

a. Kiến thức:

- + Trẻ tập đều, đẹp, đúng các động tác theo lời bài hát
- Biết sử dụng dụng cụ để tập
- + Trẻ biết đi thường và kết hợp với chạy
- + Trẻ biết cách bật nhảy tại chỗ
- Trẻ biết chơi trò chơi
- + Trẻ biết đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh
- + Trẻ biết thể hiện vai chơi theo hướng dẫn của cô.
- + Trẻ chú ý nghe cô phân vai, và nhận vai.
- + Trẻ biết dùng các đồ chơi để xây lên vườn cây.
- + Trẻ biết chơi trò chơi phân vai bé em, ru em ngủ
- Trẻ biết nhận vai chơi khi được phân công
- Biết cách sử dụng và chơi 1 số đồ chơi.
- + Trẻ biết bế em, ôm em vào lòng bằng 2 tay, hát, trò chuyện với em, cho em uống nước, thể hiện tình cảm với em.
- + Trẻ biết chơi với đất nặn, biết nặn vòng khi cô hướng dẫn
- + Trẻ biết cách dán tranh chủ đề...
- + Trẻ biết hát, múa các bài hát trong chủ đề
- + Trẻ biết nặn hình tròn tạo thành quả táo
- Trẻ biết cách cầm bút, ngồi đúng tư thế, biết cách tô màu
- + Trẻ biết cầm bóng ném trúng đích xa 70cm
- + Trẻ biết tên bài hát “ Lý cây bông” và biết lắng nghe giai điệu bài hát, biết hưởng ứng cùng cô
- + Trẻ nhận biết được quả táo, quả cà chua
- Biết chọn màu đỏ để tô màu cho quả táo, quả cà chua
- + Trẻ biết tên câu chuyện “Thỏ con ăn gì?” Tên các nhân vật trong truyện: Thỏ con, gà trống, mèo con, dê con.
- Trẻ hiểu nội dung câu chuyện: Câu chuyện kể về bạn thỏ con bị đói bụng không có gì để ăn nhưng nhờ sự tốt bụng của mèo con, gà trống, dê con nên thỏ con đã có cà rốt để ăn.
- Trẻ biết thức ăn của thỏ.
- + **MT21:** Trẻ có thể nói được tên và 1 vài đặc điểm nổi bật của đồ vật, hoa quả quen thuộc.
- Trẻ nhận biết và phát âm đúng tên quả chuối, quả xoài
- Biết được 1 số đặc điểm của quả chuối, quả xoài
- + Trẻ nhận biết và phân biệt được từng đặc điểm giống, khác nhau của rau ngót và rau muống.
- + **MT22:** Trẻ biết chỉ/nói tên/hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/xanh theo yêu cầu.

- Trẻ nhận biết gọi tên và phân biệt được màu sắc các đặc điểm của hoa hồng, hoa cúc
- + **MT 28:** Trẻ có thể trả lời được các câu hỏi: Ai đây ?, cái gì đây ?, làm gì ?, thế nào?
- Trẻ nhận biết và gọi tên được 1 số đặc điểm của cây chuối.
- + **MT29:** Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: xem tranh và trả lời được các câu hỏi về tên truyện và 1 số hành động của các nhân vật.
- Trẻ biết tên truyện, tên các nhân vật trong truyện và hành động của các nhân vật trong truyện “cây táo”
- Trẻ biết tên câu chuyện “Thỏ con ăn gì?” Tên các nhân vật trong truyện: Thỏ con, gà trống, mèo con, dê con.
- Trẻ hiểu nội dung câu chuyện: Câu chuyện kể về bạn thỏ con bị đói bụng không có gì để ăn nhưng nhờ sự tốt bụng của mèo con, gà trống, dê con nên thỏ con đã có cà rốt để ăn.
- Trẻ biết thức ăn của thỏ
- b. Kỹ năng:**
- + Rèn kỹ năng chơi ở từng góc chơi. Hướng cho trẻ thể hiện được 1 số vai chơi trong các trò chơi
- + Rèn cho trẻ có tính kiên trì, có khả năng chơi cạnh bạn, trẻ mạnh dạn, tự tin chơi cùng bạn
- + Rèn kỹ năng chơi ở từng góc chơi.
- + Rèn cho trẻ thể hiện được 1 số vai chơi trong các trò chơi giả bộ.
- + Rèn cho trẻ có tính kiên trì, có khả năng chơi cạnh bạn, trẻ mạnh dạn, tự tin chơi cùng bạn
- + Trẻ phết hồ dán tranh chủ đề
- + Trẻ mạnh dạn hát, múa các bài hát trong chủ đề
- + Trẻ nhận biết và trả lời được 1 số câu hỏi của cô.
- + Trẻ biết lắng nghe cô đọc thơ và đọc thơ diễn cảm cùng cô.
- + Trẻ có kỹ năng nhào đất, xoay tròn, ấn bẹp
- Rèn luyện đôi tay khéo léo cho trẻ
- Rèn kỹ năng chú ý quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ
- + Trẻ chú ý nghe cô kể chuyện và trả lời câu hỏi của cô
- + Rèn trẻ nhặt rác bỏ đúng nơi quy định ở xung quanh sân trường
- Rèn trẻ thói quen giữ gìn vệ sinh môi trường ở mọi lúc mọi nơi.
- + Trẻ có kỹ năng nói to, rõ lời về tên gọi và 1 số đặc điểm của quả chuối, quả xoài
- + Trẻ biết cầm bút bằng tay phải tô màu không chòem ra ngoài.
- Cung cố đặc điểm hình dáng, tiếng kêu, môi trường sống của một số con vật gần gũi với bé.
- Phát triển ngôn ngữ và khả năng diễn đạt ở trẻ.
- + **MT1:** Trẻ thực hiện được các động tác trong bài thể dục
- Trẻ tập được các động tác phát triển các nhóm cơ hô hấp, tay, lưng, bụng, lườn, chân
- Trẻ biết tập theo cô các động tác của bài thể dục sáng.
- + **MT2:** Trẻ biết nghe hiệu lệnh, đi, chạy theo yêu cầu khi thực hiện 1 số vận động tập đi, chạy.
- Trẻ biết đi thường 2-3m. Sau đó chạy chậm và trở lại đi thường

+ **MT3:** *Trẻ có thể thực hiện theo yêu cầu và giữ được thăng bằng của cơ thể khi thực hiện 1 số vận động tập đi, bước, nhún, bật.*

- Trẻ biết nhún 2 chân bật cao tại chỗ

- Trẻ biết dùng sức mạnh của đôi bàn chân, bàn tay để nhảy bật bắt bướm.

+ **MT4:** Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp và phối hợp vận động tay- mắt:

- Ném vào đích xa 1- 1,2m

- Rèn luyện kỹ năng vận động tập trung cao

+ **MT5:** Trẻ có thể phối hợp tay, chân, cơ thể trong trò

- Trẻ biết bò phối hợp tay chân khi *bò theo đường ngoằn ngoèo*

+ **MT7:** Trẻ có thể vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay thực hiện “múa khéo”.

- Trẻ vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay thực hiện TC: “Đóng cọc bàn gỗ”

+ **MT8:** Trẻ có thể phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp được tay, mắt trong hoạt động: nhào đất nặn, vẽ tổ chim, khâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.

- Trẻ tháo và lắp vòng...

+ **MT10:** Trẻ ngủ một giấc buổi trưa.

- Rèn thói quen ngủ đúng giờ, đủ giấc

+ **MT11:** Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định.

- Rèn cho trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định.

+ **MT12:** Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn(lấy nước uống, đi vệ sinh...)

- Trẻ biết ngồi vào bàn ăn, cầm thìa xúc ăn, cầm cốc uống nước,...

+ **MT14:** *Trẻ có thể biết một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.*

- Trẻ làm quen 1 số thao tác rửa tay, lau mặt đơn giản.

+ **MT17:** Trẻ có thể sờ, nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết nổi bật của đối tượng

- Trẻ biết quan sát và gọi tên được từng bộ phận đặc điểm của cây chuối

+ **MT18:** Trẻ có thể chơi bắt chước 1 số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được 1 số đồ dùng đồ, chơi quen thuộc.

- *Chủ động khám phá kiến thức thực tế về thế giới xung quanh dưới sự hỗ trợ, hướng dẫn của người lớn (Mon)*

- Rèn trẻ kỹ năng chơi búa cọc + Trẻ biết chơi, xây dựng vườn cây, chơi khâu vòng hoa, lồng hộp, chơi đóng cọc bàn gỗ, chơi lắp ráp vòng, mở- đóng nắp hộp, vặn nút chai,...không tranh giành với bạn

- Trẻ phát âm rõ tiếng các từ khác nhau khi giao lưu với các bạn ở các góc chơi

- Bước đầu biết bắt chước chơi 1 số thao tác giống cô giáo hướng dẫn

+ **MT31:** Trẻ có thể đọc được bài thơ ca dao, đồng dao, dưới sự giúp đỡ của cô.

- Trẻ biết tên bài thơ, hiểu nội dung của bài thơ "Cây dây leo", “Khế »....

+ **MT32:** Trẻ có thể nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hiện tượng đặc điểm quen thuộc

- Trò chuyện với trẻ về tên gọi, đặc điểm của 1 số loại quả.

+ **MT41:** Trẻ bắt chước một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (bẻ búp bê, khuấy bột, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...)

- Trẻ bắt chước được một số hành vi xã hội: bẻ búp bê, Ru em ngủ, nghe điện thoại,....

+ **MT43:** Trẻ thực hiện được 1 số yêu cầu của người lớn

- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định, biết vệ sinh sạch sẽ gọn gàng nơi trẻ sống và ở trường/lớp học

- Nhận biết hành vi vứt rác bừa bãi là hành động sai, hành vi bỏ rác đúng nơi quy định là hành động đúng
- Biết cùng cô thu gom rác thải ở xung quanh sân trường bỏ đúng nơi quy định
- + **MT45:** Trẻ có thể hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc
- Trẻ hát và tập vận động đơn giản theo nhạc các bài hát quen thuộc
- Trẻ chú ý lắng nghe cô hát, trẻ hát to, rõ ràng lời bài hát và thể hiện tình cảm khi hát.
- Trẻ biết hát và VĐTN bài hát "Quả, màu hoa" và có phản ứng nhanh khi chơi trò chơi âm nhạc....

c. Thái độ:

- + Trẻ nghiêm túc, hứng thú tham gia các hoạt động dưới sự bao quát hướng dẫn của cô
- + Hứng thú tham gia các trò chơi.
- + Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.
- Trẻ thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp : chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ dạ, vâng ạ
- + Thông qua các trò chơi trẻ đoàn kết, biết nhường nhịn và chia đồ chơi chơi cùng bạn.
- + Yêu thích cái đẹp và biết giữ gìn sản phẩm. Trẻ vui vẻ biểu diễn văn nghệ
- + Trẻ vui chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi
- Giáo dục trẻ yêu quý các loại cây, biết chăm sóc bảo vệ cây, không ngắt lá bẻ cành
- + Thông qua bài học giáo dục trẻ biết yêu quý cảnh vật thiên nhiên
- + Giáo dục trẻ biết yêu cái đẹp, chăm sóc và bảo vệ hoa
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh chung, bảo vệ môi trường để giúp môi trường luôn xanh, sạch, đẹp bằng cách bỏ rác đúng nơi quy định
- Trẻ hứng thú và tích cực tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn
- Biết vệ sinh sạch sẽ sau khi nhặt rác bỏ đúng nơi quy định
- + Trẻ thích ăn các loại quả cho cơ thể khỏe mạnh
- + **MT9:** Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được thức ăn khác nhau
- Cô giới thiệu món ăn cho trẻ biết, hỏi trẻ cảm nhận về món ăn.
- + **MT44:** *Trẻ thể hiện sự thích thú khi nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh của các nhạc cụ.*
- Trẻ chú ý tập trung nghe cô hát và hưởng ứng tham gia hoạt động
- Giáo dục trẻ yêu thiên nhiên, yêu các loài hoa đẹp, không hái hoa, bẻ cành
- + **MT46:** *Trẻ mạnh dạn biết thể hiện cảm xúc của bản thân phù hợp với hoàn cảnh.*
- Trẻ biết thể hiện cảm xúc của mình khi tham gia biểu diễn văn nghệ và nêu gương bé ngoan cuối tuần
- Trẻ biết thể hiện bài hát, cảm xúc của mình khi tham gia biểu diễn văn nghệ.
- Trẻ cùng nghe cô hát và thể hiện cảm xúc với giai điệu của bài hát
- + **MT47:** Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, Thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc), **xâu vòng.**
- Trẻ biết lăn dọc, gắn nối để tạo ra cái vòng
- Trẻ biết bầu véo, lăn dọc, nhào đất, không dính lẫn đất...
- Trẻ biết cách tạo ra sản phẩm từ đất nặn

- Trẻ thích tô màu đỏ quả táo, quả cà chua

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Trang trí lớp theo chủ đề: Cây quả rau và những bông hoa đẹp, sinh động theo hướng mở

- Các góc chơi bố trí hợp lí, phù hợp diện tích lớp, đảm bảo vị trí đủ ánh sáng, có đủ đồ dùng, đồ chơi phù hợp với hoạt động.

- An toàn cho trẻ: Đảm bảo an toàn cho trẻ về mọi mặt

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề:

- Bàn ghế, tranh minh họa nội dung bài thơ, câu truyện trong chủ đề

- Lựa chọn 1 số bài thơ, bài hát, câu chuyện về chủ đề

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Đất nặn, bảng con, sách tạo hình, sách tình cảm KNXH và thẩm mỹ

- Các loại sách báo về chủ đề.

- Đồ dùng, đồ chơi các góc.

- Tranh thơ, tranh truyện....

- Các bài hát, bài thơ theo chủ đề.

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
Chủ đề	Một số loại cây (Thực hiện 1 tuần: Từ ngày 23/2 – 28/2/2026)	Hoa trong vườn (Thực hiện 1 tuần: Từ ngày 02/03 – 06/03/2026)	Một số loại quả bé thích (Thực hiện 1 tuần: Từ ngày 09/03 – 13/03/2026)	Một số loại rau (Thực hiện 1 tuần: Từ ngày 16/03 – 20/03/2026)	
Đón trẻ, trò chuyện	<p>+ MT32: Trẻ có thể nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hiện tượng đặc điểm quen thuộc</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về tên gọi, đặc điểm của 1 số loại hoa, quả, rau.</p> <p>+ Cô đón trẻ với thái độ vui vẻ nhẹ nhàng, trao đổi với phụ huynh về trẻ.</p> <p>- Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.</p> <p>+ Chơi với các đồ chơi trong lớp</p>				
Thể dục sáng	<p>+ HĐ Thể dục sáng: tập với bài: "Tập với quả", "Tập với cành hoa", "Bé tập thể dục" "Cây cao, cây thấp"</p> <p>a. Kiến thức</p> <p>+ Trẻ tập đều, đẹp, đúng các động tác theo lời bài hát</p> <p>+ Biết sử dụng dụng cụ để tập</p> <p>b. Kỹ năng: + MT1: Trẻ thực hiện được các động tác trong bài thể dục</p> <p>- Trẻ tập được các động tác phát triển các nhóm cơ hô hấp, tay, lưng, bụng, lườn, chân</p> <p>- Trẻ biết tập theo cô các động tác của bài thể dục sáng.</p> <p>c. Thái độ</p> <p>+ Trẻ nghiêm túc, hứng thú tham gia các hoạt động dưới sự bao quát hướng dẫn của cô</p>				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý	
	<p>2. Chuẩn bị + Nhạc bài tập: "Tập với quả", "Tập với cành hoa", "Bé tập thể dục" "Cây cao, cây thấp" + Sân tập, rộng, sạch, vòng thể dục</p> <p>3. Tiến hành + Khởi động: Cho trẻ đi nhẹ nhàng vòng quanh sân tập + Trọng động:</p> <p style="text-align: center;">Tuần 1: TDS bài: "Tập với quả"</p> + Động tác 1: Khoe quả TTCB: Đứng tự nhiên, 2 tay cầm quả giấu sau lưng 1) Quả đâu? Giơ 2 tay ra phía trước "Đây rồi" 2) "Mất rồi" về TTCB (Tập 3-4 lần) + Động tác 2: TTCB: Đặt quả xuống đất; người đứng thẳng 2 chân chụm, tay xuôi. 1) Cúi người "Vờ nhặt quả" 2) Ngẩng lên (Tập 3 lần) + Động tác 3: Hái quả TTCB: Đứng tự nhiên; 2 tay cầm 2 quả, nhảy bật lên 2-3 lần nói "Hái quả". <p style="text-align: center;">Tuần 2"Tập với cành hoa"</p> + Động tác 1: Tay vẫy hoa TTCB: Đứng tự nhiên, 2 tay cầm hoa, thả xuôi 1) Giơ hoa lên vẫy vẫy 2) Về TTCB (Tập 4 lần) + Động tác 2: Lưng bụng TTCB như ĐT1 1) Cúi người xuống chạm cành hoa xuống sàn 2) Về TTCB (Tập 3-4 lần) + Động tác 3: Chân (Trồng hoa) TTCB: Như ĐT1, ĐT2 1) Ngồi xõm gối cành hoa xuống sàn 2) Về TTCB (Tập 3-4 lần) * Hồi tĩnh: Cô cùng trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập. <p style="text-align: center;">Tuần 3: Tập theo cô bài thể dục: "Bé tập thể dục"</p> BTPPTC: Tập theo lời bài hát - Sáng dạy sớm: hai tay để lên vai - Tập thể thao: hai tay đưa ra trước - Da hồng hào, người khỏe mạnh: lần lượt từng tay chỉ lên má - Tập tính tốt, giúp nước nhà: lần lượt từng tay giơ lên cao - Giang hai tay ra: trẻ giang hai tay ra - Khom người xuống: trẻ cúi người xuống - Thẳng người lên: trẻ đứng thẳng người lên - Tập như thế này cho người nó khỏe					

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý	
	<p>Tuần 4: Tập theo cô bài thể dục : “ Cây cao, cây thấp”</p> <p>- ĐT1: Cây cao cây thấp TTCB: đứng tự nhiên 2 tay thả xuôi 1. Giơ tay lên cao và nói “ cây cao” 2. Về TTCB và nói “ cây thấp” Tập 3-4 lần</p> <p>- ĐT2: gió thổi TTCB: đứng tự nhiên 2 tay để xuôi Cô nói gió thổi ào ào trẻ giơ tay lên cao nghiêng người sang hai bên Tập mỗi bên 3,4 lần</p> <p>- ĐT3: Lá rụng TTCB: đứng tự nhiên tay thả xuôi Khi cô nói “ lá rụng” trẻ ngồi xuống và 2 tay làm động tác xoa xoa gần mặt đất sau đó đứng lên Tập 3 - 4 lần + Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 1 – 2 vòng</p>					
Chơi tập có chủ định	Th ứ 2		<p>*PTVD</p> <p>- BTPTC: Tập với cành hoa - VĐCB: Bật qua vạch kẻ - T/c VĐ: Con bọ dừa</p>	<p>*PTVD</p> <p>- BTPTC: Tập với quả - VĐCB: Ném bóng vào đích xa (1- 1,2m) - T/c VĐ: Bắt bướm.</p>	<p>*PTVD</p> <p>- BTPTC: Tập với túi cát - VĐCB: Bò theo đường ngoằn ngoèo - TCVD: Reo hạt, nảy mầm</p>	
	3		<p>*Tạo hình</p> <p>- Tô màu bông hoa cúc</p>	<p>*Tạo hình</p> <p>- Tô màu quả na, quả dưa màu xanh</p>	<p>*Tạo hình</p> <p>- Tô màu quả táo, quả cà chua màu đỏ</p>	
	4	<p>*NBTN</p> <p>- Cây khế, cây ổi</p>	<p>*NBPB</p> <p>- Màu đỏ- màu vàng (Hoa hồng, hoa cúc)</p>	<p>*NBTN</p> <p>- Quả chuối, quả xoài</p>	<p>*NBTN</p> <p>- Rau muống, rau ngót</p>	
	5	<p>*LQTPVH</p> <p>Thơ: Cây dây leo</p>	<p>*LQTPVH</p> <p>Truyện Cây táo</p>	<p>*LQTPVH</p> <p>Thơ: Khế</p>	<p>*LQTPVH</p> <p>Truyện: Thỏ con ăn gì</p>	
	6	<p>*Âm nhạc</p> <p>- DH: Con chim hót trên cành cây (TT) - T/c AN: Thi ai nhanh</p>	<p>*PTTCKNXH</p> <p>- Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định</p>	<p>*Âm nhạc</p> <p>- NH: Lý cây bông (TT) - Dân ca Nam Bộ -T/c âm nhạc: Ai đoán giỏi</p>	<p>*Âm nhạc</p> <p>- Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề</p>	
Hoạt động	Th ứ		<p>- QSCMĐ: Quan sát cây</p>	<p>- QSCMĐ: - Đạo chơi,</p>	<p>- QSCMĐ: Quan sát cây</p>	

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý	
ngoài trời	2		hoa đồng tiền - T/c DG: Kéo cửa lửa xẻ - Chơi TD: xé lá, sỏi,	thăm quan vườn cây ăn quả - Chơi TD: xé lá, sỏi, hạt gạo, đồ chơi ngoài trời.	rau hẹ - TCDG: Bịt mắt bắt dê - Chơi TD: xé lá, sỏi, hạt gạo, đồ chơi ngoài trời.	
	3		- QSCMĐ: Quan sát cây hoa hồng - Chơi DG: Dung dăng dung dẻ - Chơi TD: xé lá, sỏi, hạt gạo, đồ chơi ngoài trời.	- QSCMĐ: Quan sát cây hồng xiêm - Chơi vận động: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Xé lá, sỏi, hạt gạo, đồ chơi ngoài trời.	- QSCMĐ: Quan sát cây rau muống, rau ngót. - Chơi DG: Chi chi chành chành - Chơi TD: xé lá, sỏi, hạt gạo, đồ chơi ngoài trời.	
	4	- QSCMĐ: Quan sát cây chuối - T/c VĐ: Cây cao, cây thấp - T/c TD: xé lá, sỏi, hạt gạo, đồ chơi ngoài trời.	- QSCMĐ: Quan sát cây khế - T/c VĐ: Bóng tròn to - Chơi TD: xé lá, sỏi, hạt gạo, đồ chơi ngoài trời.	- QSCMĐ: Quan sát cây hồng xiêm - T/c DG: Lộn cầu vòng - Chơi TD: xé lá, sỏi, hạt gạo, đồ chơi ngoài trời.	- QSCMĐ: Quan sát rau su hào - Chơi VĐ: Bóng tròn to - Chơi TD: xé lá, sỏi, hạt gạo, đồ chơi ngoài trời.	
	5	- QSCMĐ: Quan sát cây mít - T/c DG: Kéo cửa lửa xẻ - T/c TD: xé lá, sỏi, hạt gạo, đồ chơi ngoài trời.	- QSCMĐ: Quan sát cây hoa bồng - Chơi VĐ: Bóng tròn to - Chơi TD: xé lá, sỏi, hạt gạo, đồ chơi ngoài trời.	- QSCMĐ: Quan sát cây xoài - T/c VĐ: Kéo cửa lửa xẻ - Chơi TD: xé lá, sỏi, hạt gạo, đồ chơi ngoài trời.	- QSCMĐ: Quan sát rau rau bắp cải - Chơi VĐ: Bắt bướm - Chơi TD: xé lá, sỏi, hạt gạo, đồ chơi ngoài trời.	
	6	- QSCMĐ: Quan sát cây na. - Chơi vận động: Bắt bướm. - Chơi tự do:	- QSCMĐ: Quan sát cây ổi - Chơi vận động: Bắt bướm - Chơi tự do: Xé, lá, sỏi, đồ	- QSCMĐ: QS sự thay đổi của cây ổi - Chơi vận động: tập tầm vòng - Chơi tự do:	- QSCMĐ: Quan sát cây hao bằng lăng - Chơi vận động: Gà trong vườn rau	

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
	Xé, lá, sỏi, hạt gấc, đồ chơi ngoài trời.	chơi ngoài trời, hạt gấc.	Xé, lá, sỏi, đồ chơi ngoài trời, hạt gấc.	- Chơi tự do: Xé, lá, sỏi, đồ chơi ngoài trời, hạt gấc.	
Chơi hoạt động góc	<p>1. Góc HDVĐV: T1 Chơi xâu vòng hoa, lồng hộp T2: Chơi xây dựng vườn cây T3: Đóng cọc bàn gỗ T4: Chơi lắp vòng, mở- đóng nắp hộp, vặn nút chai,...</p> <p>a. Mục đích yêu cầu: + MT7: Trẻ có thể vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay thực hiện “múa khéo”. - Trẻ vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay thực hiện TC: “Đóng cọc bàn gỗ” + MT8: Trẻ có thể phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp được tay, mắt trong hoạt động: nhào đất nặn, vẽ tổ chim, xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ. - Trẻ tháo và lắp vòng... + MT18: Trẻ có thể chơi bắt chước 1 số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được 1 số đồ dùng đồ, chơi quen thuộc. - Chủ động khám phá kiến thức thực tế về thế giới xung quanh dưới sự hỗ trợ, hướng dẫn của người lớn (Mon) - Rèn trẻ kỹ năng chơi búa cọc + Trẻ biết chơi, xây dựng vườn cây, chơi xâu vòng hoa, lồng hộp, chơi đóng cọc bàn gỗ, chơi lắp ráp vòng, mở- đóng nắp hộp, vặn nút chai,...không tranh giành với bạn + Trẻ biết thể hiện vai chơi theo hướng dẫn của cô. + Trẻ phát âm rõ tiếng các từ khác nhau khi giao lưu với các bạn ở các góc chơi + Trẻ chú ý nghe cô phân vai, và nhận vai. - Bước đầu biết bắt chước chơi 1 số thao tác giống cô giáo hướng dẫn + Rèn kỹ năng chơi ở từng góc chơi. Hướng cho trẻ thể hiện được 1 số vai chơi trong các trò chơi + Rèn cho trẻ có tính kiên trì, có khả năng chơi cạnh bạn, trẻ mạnh dạn, tự tin chơi cùng bạn - Trẻ dùng các đồ chơi để xây lên vườn cây. - Hứng thú tham gia các trò chơi.</p> <p>b. Chuẩn bị: - Đồ chơi xây dựng, cây xanh, hoa nhựa, đồ chơi lồng hộp, tháp vòng, ĐC đóng cọc...</p> <p>c. Cách chơi: - Trò chuyện về 1 số đồ dùng đồ chơi trẻ thích: Con thích chơi đồ chơi nào nhất? Con thường chơi trò chơi gì với đồ chơi đó? Khi chơi đồ chơi</p>				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý	
	<p>với bạn con sẽ làm gì? Để xếp được vườn cây các con dùng gì để xếp? - Để chơi TC Lòng hộp, Đóng cọc bàn gỗ, Chơi lắp vòng thì chúng mình chơi ntn? Và chơi bằng đồ chơi gì? (Cô gợi mở cho trẻ trả lời) - Cô bao quát toàn bộ trẻ chơi ở các góc, chú ý mối quan hệ của trẻ, khuyến khích trẻ đoàn kết trong khi chơi.</p> <p>2. Góc thao tác vai: T1: Chơi bán hàng T2: Chơi bán hàng T 3: Chơi bế em, ru em ngủ T4: Nghe điện thoại</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu + MT41: Trẻ bắt chước một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (bế búp bê, khuấy bột, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...) - Trẻ bắt chước được một số hành vi xã hội: bế búp bê, Ru em ngủ, nghe điện thoại,.... + Trẻ biết chơi trò chơi phân vai bế em, ru em ngủ - Trẻ biết nhận vai chơi khi được phân công - Biết cách sử dụng và chơi 1 số đồ chơi. + Trẻ biết bế em, ôm em vào lòng bằng 2 tay, hát, trò chuyện với em, cho em uống nước, thể hiện tình cảm với em. + Rèn kỹ năng chơi ở từng góc chơi. + Rèn cho trẻ thể hiện được 1 số vai chơi trong các trò chơi giả bộ. + Rèn cho trẻ có tính kiên trì, có khả năng chơi cạnh bạn, trẻ mạnh dạn, tự tin chơi cùng bạn + Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn. - Trẻ thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp : chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ dạ, vâng ạ + Thông qua các trò chơi trẻ đoàn kết, biết nhường nhịn và chia đồ chơi chơi cùng bạn.</p> <p>b. Chuẩn bị: - Búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn, những bài hát du, điện thoại...</p> <p>c. Cách chơi: Cho trẻ về góc chơi cô bao quát động viên trẻ , cô có thể nhập vai chơi cùng trẻ Hướng dẫn trẻ bế em; cho em uống nước, nấu bột cho búp bê ăn Khuyến khích trẻ cầm thìa tay phải xúc bột cho búp bê, trò chuyện cùng búp bê Hướng dẫn trẻ phân vai chơi bán hàng và ghe điện thoại...</p> <p>3. Góc nghệ thuật: T1: Nặn quả tròn và dán tranh chủ đề. T2: Nặn cánh hoa và dán tranh chủ đề. T3: Chơi với đất nặn và xem giờ sách trang T4: Hát, vận động các bài hát trong chủ đề</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu</p>					

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý	
	<p>+ MT45: Trẻ có thể hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát và tập vận động đơn giản theo nhạc các bài hát quen thuộc - Trẻ biết hát, múa các bài hát trong chủ đề <p>+ Trẻ biết chơi với đất nặn, biết nặn vòng khi cô hướng dẫn</p> <p>+ Trẻ biết cách dán tranh chủ đề...</p> <p>+ Trẻ mạnh dạn hát, múa các bài hát trong chủ đề</p> <p>+ MT47: Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, Thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc), xâu vòng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết lăn dọc, gắn nối để tạo ra cái vòng - Trẻ biết bấu véo, lăn dọc, nhào đất, không dính lẫn đất... - Trẻ biết cách tạo ra sản phẩm từ đất nặn <p>+ Trẻ phết hồ dán tranh chủ đề</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu thích cái đẹp và biết giữ gìn sản phẩm. Trẻ vui vẻ biểu diễn văn nghệ - Trẻ vui chơi đoàn kết, không tranh dành đồ chơi... <p>b. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đất nặn, các bài hát, bản nhạc trong chủ đề... <p>c. Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi theo từng góc chơi, cô đến từng góc chơi trò chuyện, gợi ý, hướng dẫn trẻ chơi, hướng dẫn trẻ liên kết các góc chơi: - Chơi với đất nặn và xem giờ sách tranh - Cô nói ở đây các con có thể nặn đôi đũa và dán tranh chủ đề. - Cô trò chuyện với trẻ: Các con đang làm gì vậy? Các con đang nặn cái gì?, Các con giờ sách xem được gì nào? - Các con hát, VĐ bài hát gì? - Cô gợi ý giúp đỡ những góc chơi còn lúng túng, hướng dẫn trẻ giao lưu các góc chơi với nhau. <p>4. Góc vận động: T1:Chơi với bập bênh, chơi với bóng. T2: Chơi bập bênh, lăn bóng. T3: Chơi bập bênh. T4: Chơi xâu vòng</p> <p>a. Yêu cầu, chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trẻ biết chơi với bóng, tung, lăn bóng,... không tranh giành với bạn + Trẻ biết ngồi bập bênh chơi cùng bạn. + Trẻ biết cầm dây bằng tay phải, hoa bằng tay trái xâu vòng để tặng bạn + Trẻ giữ được thăng bằng khi chơi bập bênh +Trẻ biết lăn, tung, bắt bóng , không làm lẫn bóng chỗ khác + Trẻ biết xâu vòng để tặng bạn + Rèn kỹ năng chơi ở từng góc chơi. Hướng cho trẻ thể hiện được 1 số vai chơi trong các trò chơi + Rèn cho trẻ có tính kiên trì, có khả năng chơi cạnh bạn, trẻ mạnh dạn, tự tin chơi cùng bạn 					

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý	
	<p>+ Thông qua các trò chơi trẻ đoàn kết, biết nhường nhịn và chia đồ chơi chơi cùng bạn.</p> <p>b. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bóng nhựa, bóng cao su nhỏ, bập bênh, hoa xâu vòng... <p>c. Cách chơi:</p> <p>Bạn nào muốn chơi với bóng, chơi bập bênh. Chơi xâu vòng thì chúng mình cùng chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi dưới sự hướng dẫn của cô <p>(Khuyến khích trẻ cầm bóng bằng 2 tay và lăn bóng cho bạn, sau đó đón bóng bằng 2 tay không làm lăn bóng ra ngoài, cầm dây xâu vòng bằng tay phải...)</p> <p>5. Góc Thiên nhiên: T1: Chơi trồng cây hoa, Chăm sóc cây xanh. T2: Chơi với cát, nước. T3: Chơi với cát, nước. T4: Chơi với nước.</p> <p>a. Mục đích</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trẻ biết cách chăm sóc cây cùng với cô giáo... - Trẻ biết giữ gìn và bảo vệ cây + Trẻ biết chơi với cát, nước + Trẻ biết sử dụng đồ dùng, dụng cụ để chăm sóc cây cùng cô giáo... + Rèn cho trẻ có tính kiên trì, có khả năng chơi cạnh bạn, trẻ mạnh dạn, tự tin chơi cùng bạn + Trẻ biết tránh 1 số hành động nguy hiểm khi cùng cô và bạn (như chơi với cát, nước,...). <p>b. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cây xanh, dụng cụ chăm sóc cây.... <p>c. Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi ở góc chơi, cô đến góc chơi trò chuyện, gợi ý, hướng dẫn trẻ chơi, hướng dẫn trẻ liên kết các góc chơi: - Đây là góc thiên nhiên cô cùng các con chăm sóc như: lấy khăn lau lá cây, nhổ cỏ cho cây, bắt sâu, nhặt lá vàng.... <p>Chơi với cát, nước các con dùng các loại chai, cốc để đong cát, nước...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi dưới sự hướng dẫn của cô 					
HD ăn, ngủ, vệ sinh	<ul style="list-style-type: none"> + MT9: Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được thức ăn khác nhau - Cô giới thiệu món ăn cho trẻ biết, hỏi trẻ cảm nhận về món ăn. + MT10: Trẻ ngủ một giấc buổi trưa. - Rèn thói quen ngủ đúng giờ, đủ giấc + MT11: Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Rèn cho trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định. + MT12: Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn(lấy nước uống, đi vệ sinh...) - Trẻ biết ngồi vào bàn ăn, cầm thìa xúc ăn, cầm cốc uống nước,... + MT14: Trẻ có thể biết một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau 					

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
	<p>mặt.</p> <p>- Trẻ làm quen 1 số thao tác rửa tay, lau mặt đơn giản.</p> <p>- Rèn thói quen rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh</p>				
Chơi tập buổi chiều	Thứ 2		Ôn Thơ: Cây dây leo – Tác giả: Xuân Tửu	- Rèn nề nếp thói quen tốt cho trẻ: Biết lấy và cất đồ chơi vào đúng nơi quy định	- Rèn nề nếp thói quen tốt cho trẻ: Biết lấy và cất đồ chơi vào đúng nơi quy định.
	3		- Chơi theo ý thích với đồ chơi trong lớp	- Chơi theo ý thích với đồ chơi trong lớp.	- Chơi theo ý thích với đồ chơi trong lớp
	4	*PTVĐ BTPTC: “ Cây cao, cây thấp” VĐCB: Đi kết hợp với chạyT/c VĐ: Bóng tròn to.	- Chơi trò chơi: Bắt bướm	- Chơi trò chơi: Tập tầm vông	- Chơi trò chơi: Gà trong vườn rau
	5	*Tạo hình - Nặn quả táo	- Rèn nề nếp vệ sinh cá nhân cho trẻ.	- Ôn Truyện: Cây táo	* Ôn Truyện: Thỏ con ăn gì
	6	- Liên hoan văn nghệ nêu gương bé ngoan cuối tuần			

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI XÂY DỰNG

(Đã ký)

Trần Thị Hương

Mai Thị Thu Hà

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: CÂY QUẢ RAU VÀ NHỮNG BÔNG ĐẸP
NHÓM 25 -36 THÁNG TUỔI A2

Ngày Quốc tế phụ nữ 08/3)

Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ ngày 23/02/2026 – 20/03/2026)

YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu:

*** Kiến thức:**

- + Trẻ nhớ tên bài hát “Lý cây xanh” dân ca Nam Bộ.
- Trẻ biết nội dung bài hát: bài hát nói về cây xanh, có lá cũng xanh, và chim chóc đậu trên cây hát rất vui vẻ
- + Trẻ biết tên bài hát “Hoa trường em”. Biết nội dung bài hát nói về đặc điểm của những bông hoa trong vườn trường
- Trẻ nhận biết và phân biệt được âm thanh của các nhạc cụ âm nhạc (Trống con, xắc xô, đàn gõ)
- + Trẻ biết hát và vận động được các bài hát trong chủ đề.
- Chú ý lắng nghe cô hát và hưởng ứng cùng cô.
- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả
- + **MT43:** Trẻ thực hiện được 1 số yêu cầu của người lớn
- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định, biết vệ sinh sạch sẽ gọn gàng nơi trẻ sống và ở trường/lớp học.
- Nhận biết được hành vi vứt rác bừa bãi là hành động sai, hành vi bỏ rác đúng nơi quy định là hành động đúng.
- Biết cùng cô thu gom rác thải ở xung quanh sân trường bỏ đúng nơi quy định.
- + Trẻ biết tên bài tập, biết tập các động tác thể dục theo cô, biết đi kết hợp với chạy
- Trẻ biết chơi trò chơi theo hướng dẫn của cô.
- + Trẻ biết tên bài tập "Bật qua vạch kẻ " biết tên trò chơi.
- Trẻ tập được 1 số động tác cùng cô, biết cách chơi trò chơi.
- + Trẻ biết ném bóng vào đích xa 1-1,2m, biết cách chơi trò chơi.
- + Trẻ biết tên vận động cơ bản “**Bò theo đường ngoằn ngoèo**”, tên TCVD “Bóng tròn to”, biết cách chơi trò chơi
- + **MT31:** Trẻ có thể đọc được bài thơ ca dao, đồng dao, dưới sự giúp đỡ của cô.
- Trẻ nhớ tên bài thơ, thuộc bài thơ, hiểu được nội dung bài thơ
- + Trẻ biết tên bài thơ “Hoa mào gà”, hiểu nội dung bài thơ nói về vẻ đẹp của bông hoa mào gà
- + **MT32:** Trẻ có thể nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hiện tượng đặc điểm quen thuộc
- Trẻ biết tên gọi 1 số loại cây, hoa, quả rau và biết tác dụng của chúng.
- + **MT29:** Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: xem tranh và trả lời được các câu hỏi về tên truyện và 1 số hành động của các nhân vật.
- Trẻ biết tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, trẻ hiểu được nội dung câu truyện
- + Trẻ nhớ tên câu chuyện “Thỏ con ăn gì”, biết tên các nhân vật trong truyện và hiểu được nội dung câu chuyện.
- + Trẻ biết tên gọi đặc điểm nổi bật của cây ổi, cây khế và lợi ích của cây xanh, cây ăn quả
- + Trẻ nhận biết và gọi đúng tên gọi của hoa hồng, hoa cúc.
- Trẻ nhận biết và gọi đúng đặc điểm của hoa hồng, hoa cúc (cánh hoa, cành hoa, lá hoa, màu sắc, mùi thơm...)
- Biết tác dụng của hoa hồng, hoa cúc.
- + Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, lợi ích, của : quả cà chua, rau bắp cải
- Một số món ăn được chế biến từ : quả cà chua, rau bắp cải

- + **MT21:** Trẻ có thể nói được tên và 1 vài đặc điểm nổi bật của đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc.
- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm về màu sắc, mùi vị của quả cam, quả chuối
- + Trẻ biết dùng bàn tay xoay tròn viên đất thành quả tròn.
- Biết tên của một số loại quả, đặc điểm, hình dạng, màu sắc của một số loại quả
- Biết dùng đất khác màu nặn thành nùm và lá
- + Trẻ biết cầm bút để tô bông hoa cúc màu vàng
- Cùng cố nhận biết về màu sắc
- + Trẻ biết tên quả na, quả dứa
- Biết được lợi ích của các loại quả.
- + Trẻ biết tên, đặc điểm, màu sắc của quả táo, quả cà chua
- + **MT28:** Trẻ trả lời được câu hỏi đơn giản: Ai đây? Con gì đây? Cái gì đây? Làm gì? Thế nào?....
- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của con vật, cây phượng vĩ, cây xoài, cây nhãn, cây sấu, bập bênh,.....
- Biết tên trò chơi, biết chơi ở các nhóm chơi theo ý thích
- + Trẻ quan sát và nói lên cảm nhận của trẻ về thời tiết trong ngày
- * **Kĩ năng:**
- + Rèn cho trẻ kỹ năng chú ý, quan sát, lắng nghe
- Phát triển tai nghe âm nhạc cho trẻ, thể hiện được tâm trạng vui tươi khi nghe bài hát lý cây xanh
- + **MT45:** Trẻ có thể hát và vận động đơn giản theo 1 vài bài hát, bản nhạc quen thuộc.
- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca cùng cô
- Trẻ có khả năng chú ý ghi nhớ có chủ định.
- Biết cách chơi trò chơi.
- Trẻ nghe và phân biệt được tiếng của các nhạc cụ âm nhạc (Trống con, xắc xô, đàn gõ)
- + Trẻ hát đúng lời, đúng giai điệu bài hát, lắng người, hát và làm một số động tác minh họa theo cô, biết vận động nhịp nhàng theo nhịp bài hát
- Rèn cho trẻ phát triển tai nghe và biết đoán tên dụng cụ phát ra âm thanh.
- + Phát triển khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Trẻ trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng, không ngọng
- Trẻ phân biệt được hành vi đúng sai về bảo vệ môi trường.
- + **MT1:** Trẻ thực hiện được các động tác trong bài thể dục.
- Trẻ tập được các động tác phát triển các nhóm cơ hô hấp, tay, lưng, bụng, lườn, chân
- + **MT2:** Trẻ biết nghe hiệu lệnh, đi, chạy theo yêu cầu khi thực hiện 1 số vận động tập đi, chạy.
- Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể, trẻ đi và chạy bằng 2 chân kết hợp với tay.
- + **MT3:** : ***Trẻ có thể thực hiện theo yêu cầu và giữ được thăng bằng trong vận động nhún, bật***
- Trẻ biết nhún chân và bật tiếp đất nhẹ nhàng bằng 2 chân.
- + **MT4:** Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp và phối hợp vận động tay- mắt
- Trẻ biết cách cầm bóng bằng một tay, đứng một chân trước, một chân sau, đưa tay từ trước ra sau, lên cao rồi lấy đà ném trúng vào đích nằm ngang 1-1,2m

- Rèn luyện tố chất giữ thăng bằng, sự khéo léo của cơ thể.
- + **MT5:** Trẻ có thể phối hợp tay, chân, cơ thể trong trò
- Trẻ biết phối hợp nhịp nhàng chân tay khi bò
- + Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, khả năng chú ý của trẻ
- Trẻ thuộc thơ và mạnh dạn đọc thơ cùng cô
- Trẻ trả lời được các câu hỏi về nội dung bài thơ
- + Phát triển ngôn ngữ cho trẻ, rèn cho trẻ nói đủ câu, đủ ý, trẻ trả lời được các câu hỏi của cô,
- Phát triển khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định
- + Trẻ biết trả lời câu hỏi của cô, biết nói đúng các từ: Quả cam, quả chuối
- Sờ nắn, nhìn nghe ngửi nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.
- + **MT22:** Trẻ có thể chỉ/nói tên/hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/ vàng/ xanh, theo yêu cầu.
- Trẻ chọn được hoa có màu đỏ, màu vàng theo yêu cầu của cô, trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng
- + **MT47:** Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, Thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc), ***xâu vòng***.
- Rèn kỹ năng quan sát tập trung chú ý có chủ định
- Rèn kỹ năng xoay tròn đất nặn cho trẻ.
- Rèn kỹ năng khéo léo của đôi bàn tay và các ngón tay
- + Phát triển khả năng quan sát, chú ý lắng nghe của trẻ.
- Rèn kỹ năng ngồi đúng tư thế, biết cầm bút và tô màu
- Rèn luyện sự khéo léo của bàn tay và ngón tay, phát triển các vận động tinh cho trẻ.
- Rèn cho trẻ kỹ năng tô màu đều đẹp, tô không chòem ra ngoài
- + **MT8:** Trẻ có thể phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp được tay, mắt trong hoạt động: nhào đất nặn, vẽ tổ chim, xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.
- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay, ngón tay, các vận động tinh cho trẻ
- + **MT17:** Trẻ có thể sờ, nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.
- Sờ nắn, nhìn nghe ngửi nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.
- Trẻ biết trả lời câu hỏi của cô, biết nói đúng các từ: Quả cam, quả chuối
- + Trẻ chú ý quan sát ghi nhớ, biết trả lời câu hỏi của cô về cây phượng vĩ, khi chơi trò chơi chạy đuổi theo bóng 2 tay bắt bóng, biết chơi với cát nước không làm ướt quần áo.
- + **MT10:** Trẻ ngủ một giấc buổi trưa và biết đi vệ sinh đúng nơi quy định.
- Rèn thói quen ngủ đúng giờ, đủ giấc
- + **MT11:** Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định.
- Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định
- + **MT12:** Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn(lấy nước uống, đi vệ sinh...)
- Trẻ biết ngồi vào bàn ăn, cầm thìa xúc ăn, cầm cốc uống nước,...
- + **MT14:** ***Trẻ có thể biết một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.***
- Làm quen 1 số thao tác rửa tay, lau mặt đơn giản.
- + **MT18:** Trẻ có thể chơi bắt chước 1 số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được 1 số đồ dùng đồ, chơi quen thuộc.

Chủ động khám phá kiến thức thực tế về thể giới xung quanh dưới sự hỗ trợ, hướng dẫn của người lớn (Mon)

- Trẻ biết chơi gỗ búa cộc, mở- đóng nắp hộp, vặn nút chai, rót hạt...(Mon)

+ **MT41:** Trẻ bắt chước một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (bế búp bê, khuấy bột, cho búp bê ăn, nghe điện thoại. . .)

- Trẻ biết thể hiện vai chơi, bắt chước một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ

+ Trẻ biết cách chơi cùng búp bê, biết cách nấu ăn, biết cách mặc đồ cho búp bê....

*** Thái độ:**

+ **MT44:** *Trẻ thể hiện sự thích thú khi nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các nhạc cụ.*

- Trẻ tích cực, hào hứng tham gia học hát và trò chơi.

- Qua nội dung bài hát, trẻ biết được tác dụng của cây xanh, trẻ biết yêu quý, bảo vệ cây xanh và bảo vệ môi trường.

+ Giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ cây xanh

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

+ Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh chung, bảo vệ môi trường, để giúp môi trường luôn xanh, sạch, đẹp bằng cách bỏ rác đúng nơi quy định.

- Trẻ hứng thú và tích cực tham gia các hoạt động cùng cô và bạn.

- Biết vệ sinh sạch sẽ sau khi nhặt rác bỏ đúng nơi quy định.

+ **MT46:** *Trẻ mạnh dạn biết thể hiện cảm xúc của bản thân phù hợp với hoàn cảnh.*

- Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động, thể hiện được cảm xúc âm nhạc

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, hứng thú vận động nhịp nhàng theo nhịp bài hát.

+ **MT9:** Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được thức ăn khác nhau

- Cô giới thiệu món ăn cho trẻ biết, hỏi trẻ cảm nhận về món ăn.

2. CHUẨN BỊ

a. Trang trí tạo môi trường lớp học

- Trang trí lớp học theo đúng chủ đề: Cây quả rau và những bông hoa đẹp

- Các góc chơi và đồ dùng đồ chơi về chủ đề: Cây quả rau và những bông hoa đẹp

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Tranh ảnh theo chủ đề, tranh minh họa truyện, thơ, nhân vật rời...

- Các khối gỗ - nhựa hình chữ nhật các màu...

- Bộ đồ chơi búp bê, bộ đồ chơi nấu ăn, xếp hình, lắp ghép,.....

- Que chỉ, nhạc các bài hát trong chủ đề đồ chơi của bé

- Video, hình ảnh các hoạt động trong chủ đề

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Các góc chơi và đồ dùng đồ chơi đầy đủ cho trẻ

- Đồ dùng đồ chơi ngoài trời sỏi, lá cây, phân,.....

- Trang phục trẻ gọn gàng, sách tạo hình, sách TCKNXH,.....

- Vòng thể dục, bóng,.....

- Xắc xô, phách tre,.....

- Sáp màu, đất nặn, rổ nhựa,

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
Chủ đề	Một số loại cây Từ 23/02 - 28/02/2026	Hoa trong vườn Từ 02/03 – 06/03/2026	Một số loại bé thích Từ 09/03 13/03/2026	Một số loại rau Từ 16/03 – 20/03/2026	
Đón trẻ, trò chuyện	<p>- Cô nhẹ nhàng đón trẻ vào lớp. Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định</p> <p>+ MT21: Trẻ có thể nói được tên và 1 vài đặc điểm nổi bật của đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc.</p> <p>- Trò chuyện về các loại cây, hoa, quả, rau, ... xem tranh ảnh có trong chủ đề</p> <p>+ MT32: Trẻ có thể nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hiện tượng đặc điểm quen thuộc</p> <p>- Xem tranh ảnh và trò chuyện về 1 số loại cây, hoa, quả rau, và đọc các bài hát, bài thơ câu đố có trong chủ đề</p>				
Thể dục sáng	<p>- HD Thể dục sáng: Tập với bài: “Quả”, “Cành hoa”, “Bé tập thể dục “Cây cao cây thấp”</p> <p>1. Mục đích</p> <p>a. Kiến thức:</p> <p>- Trẻ chú ý tập các động tác theo cô, theo nhịp bài hát</p> <p>- Biết sử dụng dụng cụ để tập.</p> <p>b. Kỹ năng:</p> <p>+ MT1: Trẻ thực hiện được các động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.</p> <p>- Trẻ tập được các động tác phát triển các nhóm cơ hô hấp, tay, lưng, bụng, lườn, chân.</p> <p>c. Thái độ:</p> <p>- Trẻ biết tập trung chú ý, biết nghe theo hiệu lệnh của cô và trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.</p> <p>2. Chuẩn bị:</p> <p>+ Nhạc bài tập: “Quả”, “Cành hoa”, “Bé tập thể dục “Cây cao cây thấp”</p> <p>+ Sân tập, rộng, sạch, vòng thể dục</p> <p>3. Tiến hành</p> <p>+ Khởi động: Cho trẻ đi nhẹ nhàng vòng quanh sân tập</p> <p>+ Trọng động:</p> <p style="text-align: center;">Tuần 1: TDS bài: Tập với quả</p> <p>Động tác 1: Khoe quả TTCB: Đứng tự nhiên, 2 tay cầm quả giấu sau lưng</p> <p>1) Quả đâu? Giơ 2 tay ra phía trước "Đây rồi"</p> <p>2) "Mất rồi" về TTCB (Tập 3-4 lần)</p> <p>+ Động tác 2: TTCB: Đặt quả xuống đất; người đứng thẳng 2 chân chụm, tay xuôi.</p> <p>1) Cúi người "Vờ nhặt quả"</p>				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
	<p>2) Ngẩng lên (Tập 3 lần) + Động tác 3: Hái quả TTCB: Đứng tự nhiên; 2 tay cầm 2 quả, nhảy bật lên 2-3 lần nói "Hái quả".</p>	<p>Tuần 2: TDS bài: Tập với cành hoa + Động tác 1: Tay vẫy hoa TTCB: Đứng tự nhiên, 2 tay cầm hoa, thả xuôi 1) Giơ hoa lên vẫy vẫy 2) Về TTCB (Tập 4 lần) + Động tác 2: Lưng bụng TTCB như ĐT1 1) Cúi người xuống chạm cành hoa xuống sàn 2) Về TTCB (Tập 3-4 lần) + Động tác 3: Chân (Trồng hoa) TTCB: Như ĐT1, ĐT2 1) Ngồi xôm gõ cành hoa xuống sàn 2) Về TTCB (Tập 3-4 lần)</p>	<p>Tuần 3: TDS bài: Bé tập thể dục - Sáng dậy sớm: hai tay để lên vai - Tập thể thao: hai tay đưa ra trước - Da hồng hào, người khỏe mạnh: lần lượt từng tay chỉ lên má - Tập tính tốt, giúp nước nhà: lần lượt từng tay giơ lên cao - Giang hai tay ra: trẻ giang hai tay ra - Khom người xuống: trẻ cúi người xuống - Thẳng người lên: trẻ đứng thẳng người lên - Tập như thế này cho người nó khỏe</p>	<p>Tuần 4: TDS bài: “ Cây cao, cây thấp” - ĐT1: Cây cao cây thấp TTCB: đứng tự nhiên 2 tay thả xuôi 1. Giơ tay lên cao và nói “ cây cao” 2. Về TTCB và nói “ cây thấp” Tập 3-4 lần - ĐT2: gió thổi TTCB: đứng tự nhiên 2 tay để xuôi Cô nói gió thổi ào ào trẻ giơ tay lên cao nghiêng người sang hai bên Tập mỗi bên 3,4 lần - ĐT3: Lá rụng TTCB: đứng tự nhiên tay thả xuôi Khi cô nói “ lá rụng” trẻ ngồi xuống và 2 tay làm động tác xoa xoa gần mặt đất sau đó đứng lên Tập 3-4 lần 2. Hội tnh: Trẻ đi nhẹ nhàng 1 vòng</p>	

Hoạt động	Tuần 1		Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
Chơi tập có chủ định	Thứ 2		PTTC- KNXH Bé bỏ rác đúng nơi quy định	Âm nhạc DH: Hoa trường em NH: Mùa xuân	Âm nhạc Biểu diễn âm nhạc cuối chủ đề	
	3		PTVĐ VĐCB: Bật qua vạch kẻ TC: Bắt bướm	PTVĐ VĐCB: Ném bóng vào đích xa TCVĐ: Đuổi bắt bóng	PTVĐ VĐCB: <i>Bò theo đường ngoằn ngoèo</i> TCVĐ: Bóng tròn to	
	4	LQTPVH Thơ: Cây dây leo	LQTPVH Truyện: Cây táo	LQTPVH Thơ: Hoa mào gà	LQTPVH Truyện: Thỏ con ăn gì	
	5	NBTN Cây khế cây ổi	NBPB Hoa hồng màu đỏ, hoa cúc màu vàng	NBTN Trò chuyện về 1 số loại quả	NBTN Quả cà chua, rau bắp cải	
	6	Tạo hình Nặn quả tròn	Tạo hình Tô màu bông hoa cúc	Tạo hình Tô màu quả na, quả dứa	Tạo hình Tô màu quả táo, quả cà chua	
	Hoạt động ngoài trời	Thứ 2		- QSCMĐ: Cây nhãn. - TCDG: Dung dăng dung dề Chơi tự do: chơi với giấy màu, xếp hình, ĐCNT	- Quan sát: Trò chuyện về Thời tiết vệ - TC: trời nắng trời mưa - CTD: Chơi với lá, giấy màu, ĐCNT	- QSCMĐ: Hoa hồng màu đỏ, hoa cúc màu vàng - TCVĐ: Bắt bướm Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời, chơi với lá, xe giấy màu
3			- QSCMĐ: cây lá bông - TCDG: Thỏ trắng - Chơi tự do: Chơi với giấy màu, lá, phấn,	- Quan sát: Châu hoa cúc - TCDG: Bóng tròn to - CTD: Chơi với giấy màu, lá, phấn, đồ chơi	- QSCMĐ: Bồn cây hoa loa kèn - TCVĐ: Bóng tròn to - Chơi tự do: Xé lá, cát ướt,	

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
		đồ chơi ngoài	ngoài trời trời	ĐCNT	
4	- QSCMĐ: Cây nhãn. - TCVĐ: Nu na nu nong - CTD: Lá, chơi xếp hạt, phấn, sỏi, ĐCNT	Đạo chơi, thăm quan vườn rau của bé Chơi tự do: vẽ phấn, xâu lá, xé giấy, chơi đồ chơi ngoài trời.	- Quan sát: Cây xoài - TCDG: Nu na nu nong - CTD: với lá, giấy màu, cát khô, ĐCNT	- Quan sát: Cây xoài - TCDG: Bắt bướm - CTD: với lá, giấy màu, cát khô, ĐCNT	
5	-QSCMĐ: Cây sấu -TCVĐ: Bóng tròn to - CTD: chơi xếp hạt, lá, sỏi, phấn, ĐCNT	- QSCMĐ: Cây hoa bông - TCDG: Đuôi bắt bóng - CTD: Chơi đồ chơi ngoài trời, Chơi xếp hạt, vẽ phấn	- Quan sát: Cây phượng vĩ - TCDG: Bóng tròn to - CTD: chơi với cát ướt, vẽ phấn, ĐCNT	- Quan sát: Cây hoa bông - TCDG: Nu na nu nong - CTD: chơi với cát ướt, vẽ phấn, ĐCNT	
6	- QSCMĐ: Thời tiết trong ngày - TCVĐ: Bóng tròn to - CTD: Lá phấn, sỏi, ĐCNT	- QSCMĐ: Cây hoa bông - TCVĐ: Tập tầm vông - CTD: chơi với cát ướt, vẽ phấn, ĐCNT	- Quan sát: Cây sấu - TCVĐ: Nu na nu nong - CTD: Chơi với lá, giấy màu, cát khô, đồ chơi ngoài trời.	- Quan sát: Bồn cây lan bách chỉ - TCVĐ: Ai đi nhẹ hơn - CTD: Chơi đồ chơi ngoài trời, phấn, hạt, lá	
Chơi hoạt động góc	<p>1. Góc chơi thao tác vai: (T1): Bán các loại hoa quả, cây (T2): Chơi với búp bê (nấu ăn, cho em búp bê ăn)., Bán các loại hoa, quả, (T3): Chơi với búp bê, Bán các loại hoa (T4): Cửa hàng bán cây hoa mùa xuân</p> <p>a. Mục đích yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết thực hiện các vai chơi, thể hiện hành động của vai chơi - Trẻ biết chơi bán các loại cây hoa, quả, bánh kẹo trong ngày tết <p>+ MT41: Trẻ bắt chước một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (bé búp bê, khuấy bột, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết bắt chước cô bày hoa quả lên bàn, biết mời mua hoa, quả nói giá tiền, trả tiền, nhận hàng, cảm ơn và đưa hoa quả về xếp lên bàn - Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, lấy cất đồ dùng đồ chơi quy định, biết chơi cùng các bạn, không tranh giành đồ chơi, đoàn kết, nhường nhịn chia sẻ với các bạn 				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
	<p>- Thể hiện tính linh hoạt, hứng thú trong khi chơi.</p> <p>b. Chuẩn bị</p> <p>- Đồ chơi các loại cây hoa, quả : hoa hồng, hoa cúc,.....</p> <p>- Bộ đồ chơi nấu ăn, bộ dinh dưỡng, giường tủ, bàn ghế búp bê trai, gái, búp bê gái, quần, váy, áo, mũ cho búp bê, rô.....</p> <p>c. Cách chơi</p> <p>- Cho trẻ về góc chơi cô bao quát động viên trẻ , cô có thể nhập vai chơi cùng trẻ</p> <p>Hướng dẫn trẻ bán hàng các loại cây hoa, quả, Hướng dẫn trẻ bày cây, hoa lên bàn để bán, trẻ bán hàng bắt chước cô mời mua, nói giá tiền, đưa hàng, nhận tiền, cảm ơn, trẻ mua hàng hỏi mua, hỏi giá tiền, trả tiền, nhận hàng</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ cô động viên khuyến khích trẻ chơi .</p> <p>+ Đây là em trai hay em gái? Em gái thích mặc đồ gì?</p> <p>+ Con mặc đồ cho em bé để làm gì?</p> <p>(Cô có thể giả làm e búp bê và nói : Em búp bê thích được đi chơi! Em búp bê thích mặc váy màu hồng...)</p> <p>2. Góc hoạt động với đồ vật:</p> <p>(T1): Xâu dây hình lá, hoa tặng búp bê.</p> <p>(T2): Xếp đĩa quả, Xếp hàng rào vườn quả của bé</p> <p>(T3): xâu vòng tặng người thân, Xếp hàng rào vườn hoa của bé</p> <p>(T4): Xâu vòng hoa, đóng búa ba bi, gõ búa cọc, mở- đóng nắp hộp, vặn nút chai,...</p> <p>a. Mục đích yêu cầu</p> <p>- Trẻ biết xếp các khối nhựa làm thành bệ đặt bình hoa, biết xếp các loại quả vào làn</p> <p>- Trẻ biết xếp cạnh các ống nút cạnh nhau tạo thành vườn hoa</p> <p>- Trẻ biết xâu vòng để tặng bạn, biết cách cầm dây, cầm hoa để xâu vòng, chọn hoa màu để xâu</p> <p>+ MT8: Trẻ có thể phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp được tay, mắt trong hoạt động: nhào đất nặn, vẽ tổ chim, xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.</p> <p>- Trẻ biết dùng dây xâu, xâu hoa thành vòng.</p> <p>+ MT18: Trẻ có thể chơi bắt chước 1 số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được 1 số đồ dùng đồ, chơi quen thuộc.</p> <p>Chủ động khám phá kiến thức thực tế về thế giới xung quanh dưới sự hỗ trợ, hướng dẫn của người lớn (Mon)</p> <p>- Rèn kỹ năng biết cầm búa để gõ và đóng mở nắp chai, hộp,...</p> <p>- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn</p> <p>- Trẻ hứng thú tham gia các trò chơi</p> <p>b. Chuẩn bị:</p>				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý	
	<p>- Dây xâu, rổ, cây quả, hoa các màu, các khối vuông, đóng búa ba bi, gỗ búa cọc, vỏ chai, các ống nút.....</p> <p>c. Cách chơi</p> <p>- Trò chuyện về 1 số đồ dùng đồ chơi trẻ thích: Con thích chơi đồ chơi nào nhất? Con thường chơi trò chơi gì với đồ chơi đó? Khi chơi đồ chơi với bạn con sẽ làm gì?</p> <p>- Con xâu vòng gì? Có hình gì đây? Có màu gì? Xâu như thế nào?</p> <p>- Xâu xong rồi, chúng mình sẽ làm gì?</p> <p>(Gợi ý cho trẻ: Tay trái cầm hình các con vật, tay phải cầm dây, xâu dây qua lỗ tròn trên hình, cứ như vậy xâu nhiều hình hoa vào dây, rồi buộc lại thành vòng)</p> <p>- Để chơi TC Lồng hộp, Đóng cọc bàn gỗ, Chơi lắp vòng thì chúng mình chơi ntn? Và chơi bằng đồ chơi gì? (Cô gợi mở cho trẻ trả lời)</p> <p>Khuyến khích trẻ xếp sát khít các ống nút, xếp khối gỗ (gạch) cạnh nhau để tạo thành hàng rào bảo vệ vườn hoa, vườn quả và dùng các khối gỗ (gạch) xếp cạnh nhau , xếp chồng lên nhau để tạo thành bệ đặt bình hoa.</p> <p>- Cô bao quát toàn bộ trẻ chơi ở các góc, chú ý môi quan hệ của trẻ, khuyến khích trẻ đoàn kết trong khi chơi.</p> <p>3. Góc vận động:</p> <p>(T1) Chơi bập bênh, bóng,</p> <p>(T2), chơi đồ chơi bập bênh, kéo xe</p> <p>(T3), chơi đồ chơi bập bênh, kéo xe</p> <p>(T4) Kéo xe, bập bênh, bóng,.....</p> <p>a. Mục đích yêu cầu</p> <p>- Trẻ biết chơi kéo xe, chơi bập bênh, chơi với bóng, cầm bóng lăn, tung không tranh giành với bạn</p> <p>- Rèn cho trẻ có tính kiên trì, có khả năng chơi cạnh bạn, trẻ mạnh dạn,...</p> <p>- Thông qua các trò chơi trẻ đoàn kết, biết nhường nhịn và chia đồ chơi với bạn,.....</p> <p>b. Chuẩn bị: Bóng nhựa, bập bênh, xe ô tô, các khối gỗ, gạch XD, hoa, cây xanh,.....</p> <p>c. Cách chơi</p> <p>- Bạn nào muốn chơi với bóng, chơi bập bênh. Bạn nào làm bác tài xế chở đồ chơi thì chúng mình cùng chơi</p> <p>- Cô cho trẻ chơi dưới sự hướng dẫn của cô</p> <p>(Khuyến khích trẻ cầm bóng bằng 2 tay và lăn bóng cho bạn, sau đó đón bóng bằng 2 tay không làm lăn bóng ra ngoài,.....)</p> <p>4. Góc nghệ thuật</p> <p>(T 1): Tô màu và dán các loại cây, xem tranh ảnh về các loại cây</p> <p>(T2): Nặn 1 số loại quả , Tô màu các loại quả</p> <p>(T3): Cắm lẵng hoa, hát bài hát có trong chủ đề</p>					

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
	<p>(T4): Tô màu các loại rau</p> <p>a. Mục đích yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tô màu quả, hoa, rau biết xem tranh các loại quả, hoa,..... - Trẻ biết tên các dụng cụ âm nhạc - Trẻ biết dùng tay để thực hiện một số trò chơi + Trẻ mạnh dạn hát, múa các bài hát trong chủ đề + Trẻ biết bầu vẻo, lăn dọc, nhào đất, không dính lẫn đất... + MT47: Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, Thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc), xâu vòng - Trẻ biết cầm bút tay phải, ngồi đúng tư thế, biết tô từ ngoài vào trong, biết cách lật mở tranh sách - Trẻ biết gõ, vỗ, lắc các dụng cụ âm nhạc - Thông qua các trò chơi trẻ đoàn kết, biết nhường nhịn và chia đồ chơi chơi cùng bạn. - Hứng thú tham gia các trò chơi. <p>b. Chuẩn bị: Sách tranh ảnh, truyện, sách báo về chủ đề.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sáp màu, giấy A4, đất nặn, bảng..... - Trống, xắc xô, phách tre,..... - Đất nặn, bảng,..... <p>c. Cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi theo từng góc chơi, cô đến từng góc chơi trò chuyện, gợi ý, hướng dẫn trẻ chơi, hướng dẫn trẻ liên kết các góc chơi: Cô hướng dẫn trẻ cách cầm bút để tô màu, cách dán , cách lăn tròn, dọc..... Hướng dẫn trẻ cách lật mở tranh sách, gọi tên hình ảnh trong tranh, giữ gìn tranh sách không bị rách, không bị quăn mép sách Cô đến từng góc chơi với trẻ để trẻ biết chơi - Cô trò chuyện với trẻ: Các con đang làm gì vậy? Trong tranh có gì đây?, Các con giờ sách xem được gì nào? - Các con hát, VĐ bài hát gì?..... - Cô gợi ý giúp đỡ những góc chơi còn lúng túng, hướng dẫn trẻ giao lưu các góc chơi với nhau. <p>5. Góc thiên nhiên</p> <p>(T1), (T2) Chăm sóc cây</p> <p>(T3) Chơi với cát nước</p> <p>(T4) Nhỏ cỏ tưới nước cho cây</p> <p>a. Mục đích yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết cách chăm sóc cây cùng với cô giáo... - Trẻ biết giữ gìn và bảo vệ cây - Trẻ biết chơi với cát, nước - Trẻ biết sử dụng đồ dùng, dụng cụ để chăm sóc cây cùng cô giáo... - Rèn cho trẻ có tính kiên trì, có khả năng chơi cạnh bạn, trẻ mạnh dạn, tự tin chơi cùng bạn 				

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý	
	<p>- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động</p> <p>b. Chuẩn bị</p> <p>- Chậu cát, đồ chơi xúc cát, xô nước, bình tưới, chậu cây....</p> <p>c. Cách chơi</p> <p>- Trẻ chơi ở góc chơi, cô đến góc chơi trò chuyện, gợi ý, hướng dẫn trẻ chơi, hướng dẫn trẻ liên kết các góc chơi:</p> <p>- Đây là góc thiên nhiên cô cùng các con chăm sóc như: lấy khăn lau lá cây, nhổ cỏ cho cây, bắt sâu, nhặt lá vàng....</p> <p>Chơi với cát, nước các con dùng các loại chai, cốc để đong cát, nước...</p> <p>- Cô cho trẻ chơi dưới sự hướng dẫn của cô</p>					
HĐ ăn, ngủ, vệ sinh	<p>+ MT9: Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được thức ăn khác nhau</p> <p>- Cô giới thiệu món ăn cho trẻ biết, hỏi trẻ cảm nhận về món ăn.</p> <p>+ MT10: Trẻ ngủ một giấc buổi trưa.</p> <p>- Rèn thói quen ngủ đúng giờ, đủ giấc</p> <p>+ MT11: Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định.</p> <p>- Rèn cho trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định.</p> <p>+ MT12: Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn(lấy nước uống, đi vệ sinh...)</p> <p>- Trẻ biết ngồi vào bàn ăn, cầm thìa xúc ăn, cầm cốc uống nước,...</p> <p>+ MT14: <i>Trẻ có thể biết một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.</i></p> <p>- <i>Trẻ làm quen 1 số thao tác rửa tay, lau mặt đơn giản.</i></p> <p>- Rèn thói quen rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh</p>					
Chơi tập buổi chiều	Thứ 2		Nghe hát nghe nhạc những bài hát về hoa	Nghe hát nghe nhạc các bài hát trong chủ đề	Nghe đọc các bài đồng dao, ca dao về các loại rau	
	3		Chơi TC: Tay đẹp	- Ôn bài cũ: Đọc các bài thơ trong chủ đề	Chơi VĐ gà trong vườn rau	
	4	Âm nhạc DH: Lý cây xanh VĐTN: Màu hoa	- Chơi trò chơi mới : Bạn nào đã đi trốn	- Trò chơi mới: Chọn đồ chơi, quả có màu xanh, màu đỏ, màu vàng theo yêu cầu	- TC mới: Gọi đủ 2 thứ rau cùng loại	
	5	PTVĐ VĐCB: <i>Đi kết hợp với chạy</i> TCVĐ: Lộn	Chơi tự do ở các góc	Chơi tập lau rửa các loại quả	Chơi tự do ở các góc	

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
	cầu vồng				
6	- Liên hoan văn nghệ nêu gương bé ngoan cuối tuần				

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Trần Thị Hương

NGƯỜI XÂY DỰNG

(Đã ký)

Trần Thị Thu Hương